

Số: 04 /KH-CCQLCL

Yên Bái, ngày 14 tháng 01 năm 2022

## KẾ HOẠCH

### Tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2021

*Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;*

*Căn cứ Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.*

Thực hiện Công văn số 2333/SNN.TTr ngày 06/12/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Yên Bái, Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 như sau:

#### **1. Mục đích, yêu cầu.**

##### **1.1. Mục đích.**

Việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập là đề cơ quan, đơn vị có thẩm quyền và cán bộ, công chức trong cơ quan biết tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai nhằm minh bạch tài sản, thu nhập của người đó; phục vụ công tác quản lý cán bộ, công chức góp phần phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng trong thực thi công vụ của công chức thuộc Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản.

##### **1.2. Yêu cầu.**

Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập phải kê khai trung thực, đầy đủ, trung thực, rõ ràng, đúng thời hạn các thông tin về số lượng, giá trị tài sản, thu nhập và những biến động về tài sản, thu nhập phải kê khai và tự chịu trách nhiệm về những thông tin đã khai.

Việc kê khai phải được tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 36 Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và theo hướng dẫn tại nội dung số 2 Công văn số 2333/SNN.TTr ngày 06/12/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2021.

Các phòng trực thuộc, cán bộ, công chức chủ động, tích cực triển khai kế hoạch nhằm đảm bảo thực hiện đúng tiến độ. Người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm kê khai các thông tin theo quy định và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đầy đủ đối với nội dung kê khai.

## **2. Nội dung.**

### **2.1. Đối tượng kê khai**

*\* Đối tượng kê khai bổ sung:*

Công chức là đối tượng có nghĩa vụ kê khai bổ sung khi có biến động về tài sản, thu nhập trong năm có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên, trừ trường hợp đã kê khai theo quy định tại nội dung mục 1.2.

*\* Đối tượng kê khai hằng năm:*

- Chi cục trưởng.
- Người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý từ Phó trưởng phòng và tương đương trở lên.
- Người phụ trách công tác kế toán của Chi cục.

### **2.2. Mẫu kê khai tài sản, thu nhập.**

Theo mẫu quy định tại Điều 9, Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ, cụ thể:

- Kê khai bổ sung: Thực hiện theo Phụ lục số II ban hành kèm theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP.
- Kê khai hằng năm: Thực hiện theo Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP.

Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập có trách nhiệm kê khai theo mẫu và lập 03 bản kê khai gửi về phòng Hành chính - Tổng hợp (01 bản để thực hiện công khai; 01 bản phục vụ công tác quản lý tổ chức cán bộ; 01 bản nộp Thanh tra Sở).

### **2.3. Thời gian kê khai.**

Đảm bảo thời gian kê khai theo quy định tại Công văn số 2333/SNN.TTr ngày 06/12/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hoàn thành trước 31/12/2021).

- Thời gian kê khai: Người có nghĩa vụ kê khai phải thực hiện kê khai trong vòng 10 ngày kể từ ngày có Quyết định phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2021. Trường hợp tại thời điểm kê khai, người có nghĩa vụ kê khai không thể tiến hành kê khai đúng thời hạn vì lý do khách quan, thì có thể kê khai trước hoặc sau thời điểm quy định của cơ quan, đơn vị (trong thời gian gần nhất).

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được bản kê khai, cơ quan, đơn vị quản lý và sử dụng công chức phải hoàn thành việc rà soát, kiểm tra tính đầy đủ về nội dung phải kê khai. Trường hợp bản kê khai không đầy đủ hoặc không đúng quy định thì yêu cầu kê khai bổ sung hoặc kê khai lại, thời hạn kê khai bổ sung và kê khai lại là 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu.

- Thời gian người có nghĩa vụ kê khai nộp bản kê khai về phòng Hành chính - Tổng hợp chậm nhất ngày 10/02/2022.

#### **2.4. Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập.**

Việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập thực hiện theo quy định tại Điều 11, Nghị định 130/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ, cụ thể:

- Công khai bằng hình thức niêm yết tại trụ sở cơ quan.
- Thời gian niêm yết bản kê khai là 15 ngày. Vị trí niêm yết phải bảo đảm an toàn, thuận tiện cho việc đọc các bản kê khai.
- Việc niêm yết phải được lập thành biên bản, trong đó ghi rõ các bản kê khai được niêm yết, có chữ ký xác nhận của người đứng đầu đơn vị và đại diện tổ chức công đoàn.

#### **3. Tổ chức thực hiện.**

##### *3.1. Phòng Hành chính - Tổng hợp.*

- Tổng hợp danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và hằng năm nộp cho Thanh tra Sở theo quy định.
- Lập sổ theo dõi, giao nhận bản kê khai tài sản, thu nhập; tổng hợp gửi Thanh tra Sở trước ngày 15/2/2022.
- Chủ trì hướng dẫn người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thực hiện các nội dung khi có vướng mắc trong quá trình kê khai.
- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và triển khai thực hiện; báo cáo Chi cục trưởng, Thanh tra Sở các vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch này.
- Căn cứ nội dung Kế hoạch này, thực hiện việc tiếp nhận bản kê khai tài sản, thu nhập và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập đối với người có nghĩa vụ phải kê khai tại đơn vị.

##### *3.2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ.*

Phổ biến đến cán bộ, công chức và người có nghĩa vụ phải kê khai nghiêm túc chấp hành theo đúng quy định tại Kế hoạch này.

Trên đây là kế hoạch tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 của Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản đề nghị các phòng và cán bộ, công chức nghiêm túc triển khai thực hiện. /

#### **Nơi nhận:**

- Thanh tra Sở;
- Các phòng thuộc Chi cục;
- Lưu VT.



**Bùi Mạnh Hùng**